

# Lịch Học KINH THÁNH 730 Ngày

"Cả Kinh Thánh  
đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn,  
có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị,  
dạy người trong sự công bình."

II Ti-mô-thê 3:16



| NGÀY | SÁNG                | CHIỀU                  |
|------|---------------------|------------------------|
| 1    | Sáng Thế Ký 1       | Sáng Thế Ký 2          |
| 2    | Sáng Thế Ký 3:1-12  | Sáng Thế Ký 3:13-24    |
| 3    | Sáng Thế Ký 4       | Sáng Thế Ký 5          |
| 4    | Sáng Thế Ký 6       | Sáng Thế Ký 7          |
| 5    | Sáng Thế Ký 8:1-11  | Sáng Thế Ký 8:12-22    |
| 6    | Sáng Thế Ký 9       | Sáng Thế Ký 10         |
| 7    | Sáng Thế Ký 11:1-16 | Sáng Thế Ký 11:16 - 32 |
| 8    | Sáng Thế Ký 12      | Sáng Thế Ký 13         |
| 9    | Sáng Thế Ký 14      | Sáng Thế Ký 15         |
| 10   | Sáng Thế Ký 16:1-8  | Sáng Thế Ký 16:9-16    |
| 11   | Sáng Thế Ký 17      | Sáng Thế Ký 18         |
| 12   | Sáng Thế Ký 19      | Sáng Thế Ký 20         |
| 13   | Sáng Thế Ký 21:1-17 | Sáng Thế Ký 21:18-34   |
| 14   | Sáng Thế Ký 22      | Sáng Thế Ký 23         |
| 15   | Sáng Thế Ký 24:1-33 | Sáng Thế Ký 24:34-67   |
| 16   | Sáng Thế Ký 25      | Sáng Thế Ký 26         |
| 17   | Sáng Thế Ký 27      | Sáng Thế Ký 28         |
| 18   | Sáng Thế Ký 29:1-17 | Sáng Thế Ký 29:18-35   |
| 19   | Sáng Thế Ký 30      | Sáng Thế Ký 31         |
| 20   | Sáng Thế Ký 32      | Sáng Thế Ký 33         |
| 21   | Sáng Thế Ký 34:1-15 | Sáng Thế Ký 34:16-31   |
| 22   | Sáng Thế Ký 35      | Sáng Thế Ký 36         |
| 23   | Sáng Thế Ký 37:1-18 | Sáng Thế Ký 37:19-36   |
| 24   | Sáng Thế Ký 38      | Sáng Thế Ký 39         |
| 25   | Sáng Thế Ký 40      | Sáng Thế Ký 41         |
| 26   | Sáng Thế Ký 42:1-19 | Sáng Thế Ký 42:20-38   |
| 27   | Sáng Thế Ký 43      | Sáng Thế Ký 44         |
| 28   | Sáng Thế Ký 45      | Sáng Thế Ký 46         |
| 29   | Sáng Thế Ký 47:1-15 | Sáng Thế Ký 47:16-31   |
| 30   | Sáng Thế Ký 48      | Sáng Thế Ký 49         |
| 31   | Sáng Thế Ký 50:1-13 | Sáng Thế Ký 50:14-26   |
| 32   | Xuất Ê-díp-tô Ký 2  | Xuất Ê-díp-tô Ký 2     |
| 33   | Xuất Ê-díp-tô Ký 3  | Xuất Ê-díp-tô Ký 4     |
| 34   | Xuất 5:1-11         | Xuất 5:12-23           |
| 35   | Xuất Ê-díp-tô Ký 6  | Xuất Ê-díp-tô Ký 7     |
| 36   | Xuất Ê-díp-tô Ký 8  | Xuất Ê-díp-tô Ký 9     |
| 37   | Xuất 10:1-14        | Xuất 10:14-29          |
| 38   | Xuất Ê-díp-tô Ký 11 | Xuất Ê-díp-tô Ký 12    |
| 39   | Xuất Ê-díp-tô Ký 13 | Xuất Ê-díp-tô Ký 14    |
| 40   | Xuất 15:1-13        | Xuất 15:14-27          |
| 41   | Xuất Ê-díp-tô Ký 16 | Xuất Ê-díp-tô Ký 17    |
| 42   | Xuất 18:1-13        | Xuất 18:14-27          |
| 43   | Xuất Ê-díp-tô Ký 19 | Xuất Ê-díp-tô Ký 20    |
| 44   | Xuất Ê-díp-tô Ký 21 | Xuất Ê-díp-tô Ký 22    |
| 45   | Xuất 23:1-16        | Xuất 23:17-33          |
| 46   | Xuất Ê-díp-tô Ký 24 | Xuất Ê-díp-tô Ký 25    |
| 47   | Xuất Ê-díp-tô Ký 26 | Xuất Ê-díp-tô Ký 27    |
| 48   | Xuất 28:1-21        | Xuất 28:22-43          |
| 49   | Xuất Ê-díp-tô Ký 29 | Xuất Ê-díp-tô Ký 30    |
| 50   | Xuất 31:1-9         | Xuất 31:10-18          |
| 51   | Xuất Ê-díp-tô Ký 32 | Xuất Ê-díp-tô Ký 33    |
| 52   | Xuất Ê-díp-tô Ký 34 | Xuất Ê-díp-tô Ký 35    |

| NGÀY | SÁNG                | CHIỀU                 |
|------|---------------------|-----------------------|
| 53   | Xuất 36: 1-19       | Xuất 36: 20-38        |
| 54   | Xuất 37             | Xuất 38               |
| 55   | Xuất 39             | Xuất 40               |
| 56   | Lê-vi Ký 1: 1-8     | Lê-vi Ký 1: 9-17      |
| 57   | Lê-vi Ký 2          | Lê-vi Ký 3            |
| 58   | Lê-vi Ký 4: 1-17    | Lê-vi Ký 4: 18-35     |
| 59   | Lê-vi Ký 5          | Lê-vi Ký 6            |
| 60   | Lê-vi Ký 7          | Lê-vi Ký 8            |
| 61   | Lê-vi Ký 9: 1-12    | Lê-vi Ký 9: 13-24     |
| 62   | Lê-vi Ký 10         | Lê-vi Ký 11           |
| 63   | Lê-vi Ký 12         | Lê-vi Ký 13           |
| 64   | Lê-vi Ký 14: 1-28   | Lê-vi Ký 14: 29-57    |
| 65   | Lê-vi Ký 15         | Lê-vi Ký 16           |
| 66   | Lê-vi Ký 17: 1-8    | Lê-vi Ký 17: 9-16     |
| 67   | Lê-vi Ký 18         | Lê-vi Ký 19           |
| 68   | Lê-vi Ký 20         | Lê-vi Ký 21           |
| 69   | Lê-vi Ký 22: 1-16   | Lê-vi Ký 22: 17-33    |
| 70   | Lê-vi Ký 23         | Lê-vi Ký 24           |
| 71   | Lê-vi Ký 25         | Lê-vi Ký 26           |
| 72   | Lê-vi Ký 27: 1-17   | Lê-vi Ký 27: 18-34    |
| 73   | Dân Số Ký 1         | Dân Số Ký 2           |
| 74   | Dân Số Ký 3         | Dân Số Ký 4           |
| 75   | Dân Số Ký 5: 1-15   | Dân Số Ký 5: 16-31    |
| 76   | Dân Số Ký 6         | Dân Số Ký 7           |
| 77   | Dân Số Ký 8: 1-13   | Dân Số Ký 8: 14-26    |
| 78   | Dân Số Ký 9         | Dân Số Ký 10          |
| 79   | Dân Số Ký 11        | Dân Số Ký 12          |
| 80   | Dân Số Ký 13: 1-17  | Dân Số Ký 13: 18-33   |
| 81   | Dân Số Ký 14        | Dân Số Ký 15          |
| 82   | Dân Số Ký 16        | Dân Số Ký 17          |
| 83   | Dân Số Ký 18: 1-16  | Dân Số Ký 18: 17-32   |
| 84   | Dân Số Ký 19        | Dân Số Ký 20          |
| 85   | Dân Số Ký 21: 1-17  | Dân Số Ký 21: 18-35   |
| 86   | Dân Số Ký 22        | Dân Số Ký 23          |
| 87   | Dân Số Ký 24        | Dân Số Ký 25          |
| 88   | Dân Số Ký 26: 1-32  | Dân Số Ký 26: 33-65   |
| 89   | Dân Số Ký 27        | Dân Số Ký 28          |
| 90   | Dân Số Ký 29        | Dân Số Ký 30          |
| 91   | Dân Số Ký 31: 1-27  | Dân Số Ký 31: 28-54   |
| 92   | Dân Số Ký 32        | Dân Số Ký 33          |
| 93   | Dân Số Ký 34: 1-14  | Dân Số Ký 34: 15-29   |
| 94   | Dân Số Ký 35        | Dân Số Ký 36          |
| 95   | Phục Truyền 1       | Phục Truyền 2         |
| 96   | Phục Truyền 3: 1-14 | Phục Truyền 3: 15-29  |
| 97   | Phục Truyền 4       | Phục Truyền 5         |
| 98   | Phục Truyền 6       | Phục Truyền 7         |
| 99   | Phục Truyền 8: 1-10 | Phục Truyền 8: 10-20  |
| 100  | Phục Truyền 9       | Phục Truyền 10        |
| 101  | Phục Truyền 11      | Phục Truyền 12        |
| 102  | Phục Truyền 13: 1-9 | Phục Truyền 13: 10-18 |
| 103  | Phục Truyền 14      | Phục Truyền 15        |
| 104  | Phục Truyền 16      | Phục Truyền 16        |

| NGÀY | SÁNG                  | CHIỀU                  |
|------|-----------------------|------------------------|
| 105  | Phục Truyền 17        | Phục Truyền 18         |
| 106  | Phục Truyền 19        | Phục Truyền 20         |
| 107  | Phục Truyền 21: 1-11  | Phục Truyền 21: 12-23  |
| 108  | Phục Truyền 22        | Phục Truyền 23         |
| 109  | Phục Truyền 24        | Phục Truyền 25         |
| 110  | Phục Truyền 26: 1-9   | Phục Truyền 26: 10-19  |
| 111  | Phục Truyền 27        | Phục Truyền 28         |
| 112  | Phục Truyền 29: 1-14  | Phục Truyền 29: 15-29  |
| 113  | Phục Truyền 30        | Phục Truyền 31         |
| 114  | Phục Truyền 32        | Phục Truyền 32         |
| 115  | Phục Truyền 34: 1-6   | Phục Truyền 34: 7-12   |
| 116  | Giô-suê 1             | Giô-suê 2              |
| 117  | Giô-suê 3             | Giô-suê 4              |
| 118  | Giô-suê 5: 1-7        | Giô-suê 5: 8-15        |
| 119  | Giô-suê 6             | Giô-suê 7              |
| 120  | Giô-suê 8: 1-17       | Giô-suê 8: 18-35       |
| 121  | Giô-suê 9             | Giô-suê 9              |
| 122  | Giô-suê 11            | Giô-suê 12             |
| 123  | Giô-suê 13: 1-16      | Giô-suê 13: 17-33      |
| 124  | Giô-suê 14            | Giô-suê 15             |
| 125  | Giô-suê 16            | Giô-suê 17             |
| 126  | Giô-suê 18: 1-13      | Giô-suê 18: 14-27      |
| 127  | Giô-suê 19            | Giô-suê 20             |
| 128  | Giô-suê 21: 1-22      | Giô-suê 21: 23-45      |
| 129  | Giô-suê 22            | Giô-suê 23             |
| 130  | Giô-suê 24            | Các Quan Xét 1         |
| 131  | Các Quan Xét 2: 1-11  | Các Quan Xét 2: 12-23  |
| 132  | Các Quan Xét 3        | Các Quan Xét 4         |
| 133  | Các Quan Xét 5        | Các Quan Xét 6         |
| 134  | Các Quan Xét 7:1-12   | Các Quan Xét 7:13-25   |
| 135  | Các Quan Xét 8        | Các Quan Xét 9         |
| 136  | Các Quan Xét 10       | Các Quan Xét 11        |
| 137  | Các Quan Xét 12: 1-7  | Các Quan Xét 12: 8-15  |
| 138  | Các Quan Xét 13       | Các Quan Xét 14        |
| 139  | Các Quan Xét 15: 1-10 | Các Quan Xét 15:11-20  |
| 140  | Các Quan Xét 16       | Các Quan Xét 17        |
| 141  | Các Quan Xét 18       | Các Quan Xét 19        |
| 142  | Các Quan Xét 20: 1-24 | Các Quan Xét 20: 25-48 |
| 143  | Các Quan Xét 21       | Ru-tô 1                |
| 144  | Ru-tô 2               | Ru-tô 3                |
| 145  | Ru-tô 4               | Ru-tô 4                |
| 146  | I Sa-mu-ên 1          | I Sa-mu-ên 2           |
| 147  | I Sa-mu-ên 3: 1-10    | I Sa-mu-ên 3: 11-21    |
| 148  | I Sa-mu-ên 4          | I Sa-mu-ên 5           |
| 149  | I Sa-mu-ên 6          | I Sa-mu-ên 7           |
| 150  | I Sa-mu-ên 8: 1-11    | I Sa-mu-ên 8: 12-22    |
| 151  | I Sa-mu-ên 9          | I Sa-mu-ên 10          |
| 152  | I Sa-mu-ên 11         | I Sa-mu-ên 12          |
| 153  | I Sa-mu-ên 13: 1-11   | I Sa-mu-ên 13: 12-23   |
| 154  | I Sa-mu-ên 14         | I Sa-mu-ên 15          |
| 155  | I Sa-mu-ên 16: 1-11   | I Sa-mu-ên 16: 12-23   |
| 156  | I Sa-mu-ên 17         | I Sa-mu-ên 18          |

| NGÀY | SÁNG                 | CHIỀU                 |
|------|----------------------|-----------------------|
| 157  | I Sa-mu-ên 19        | I Sa-mu-ên 20         |
| 158  | I Sa-mu-ên 21: 1-7   | I Sa-mu-ên 21: 8-15   |
| 159  | I Sa-mu-ên 22        | I Sa-mu-ên 23         |
| 160  | I Sa-mu-ên 24        | I Sa-mu-ên 25         |
| 161  | I Sa-mu-ên 26: 1-12  | I Sa-mu-ên 26: 13-25  |
| 162  | I Sa-mu-ên 27        | I Sa-mu-ên 28         |
| 163  | I Sa-mu-ên 29: 1-5   | I Sa-mu-ên 29: 6-11   |
| 164  | I Sa-mu-ên 30        | I Sa-mu-ên 31         |
| 165  | II Sa-mu-ên 1        | II Sa-mu-ên 2         |
| 166  | II Sa-mu-ên 3: 1-19  | II Sa-mu-ên 3: 20-39  |
| 167  | II Sa-mu-ên 4        | II Sa-mu-ên 5         |
| 168  | II Sa-mu-ên 6        | II Sa-mu-ên 7         |
| 169  | II Sa-mu-ên 8: 1-9   | II Sa-mu-ên 8: 10-18  |
| 170  | II Sa-mu-ên 9        | II Sa-mu-ên 10        |
| 171  | II Sa-mu-ên 11       | II Sa-mu-ên 12        |
| 172  | II Sa-mu-ên 13: 1-19 | II Sa-mu-ên 13: 20-39 |
| 173  | II Sa-mu-ên 14       | II Sa-mu-ên 15        |
| 174  | II Sa-mu-ên 16: 1-11 | II Sa-mu-ên 16: 12-23 |
| 175  | II Sa-mu-ên 17       | II Sa-mu-ên 18        |
| 176  | II Sa-mu-ên 19       | II Sa-mu-ên 20        |
| 177  | II Sa-mu-ên 21: 1-11 | II Sa-mu-ên 21: 12-22 |
| 178  | II Sa-mu-ên 22       | II Sa-mu-ên 23        |
| 179  | II Sa-mu-ên 24       | I Các Vua 1           |
| 180  | I Các Vua 2: 1-23    | I Các Vua 2: 24-46    |
| 181  | I Các Vua 3          | I Các Vua 4           |
| 182  | I Các Vua 5: 1-9     | I Các Vua 5: 10-18    |
| 183  | I Các Vua 6          | I Các Vua 7           |
| 184  | I Các Vua 8          | I Các Vua 9           |
| 185  | I Các Vua 10: 1-14   | I Các Vua 10: 15-29   |
| 186  | I Các Vua 11         | I Các Vua 12          |
| 187  | I Các Vua 13         | I Các Vua 14          |
| 188  | I Các Vua 15: 1-17   | I Các Vua 15: 18-34   |
| 189  | I Các Vua 16         | I Các Vua 17          |
| 190  | I Các Vua 18: 1-23   | I Các Vua 18: 24-46   |
| 191  | I Các Vua 19         | I Các Vua 20          |
| 192  | I Các Vua 21         | I Các Vua 22          |
| 193  | II Các Vua 1: 1-9    | II Các Vua 1: 10-18   |
| 194  | II Các Vua 2         | II Các Vua 3          |
| 195  | II Các Vua 4         | II Các Vua 5          |
| 196  | II Các Vua 6: 1-16   | II Các Vua 6: 17-33   |
| 197  | II Các Vua 7         | II Các Vua 8          |
| 198  | II Các Vua 9: 1-18   | II Các Vua 9: 19-37   |
| 199  | II Các Vua 10        | II Các Vua 11         |
| 200  | II Các Vua 12        | II Các Vua 13         |
| 201  | II Các Vua 14: 1-14  | II Các Vua 14: 15-29  |
| 202  | II Các Vua 15        | II Các Vua 16         |
| 203  | II Các Vua 17        | II Các Vua 18         |
| 204  | II Các Vua 19: 1-18  | II Các Vua 19: 19-37  |
| 205  | II Các Vua 20        | II Các Vua 21         |
| 206  | II Các Vua 22        | II Các Vua 23         |
| 207  | II Các Vua 24: 1-10  | II Các Vua 24: 11-20  |
| 208  | II Các Vua 25        | I Sứ Kỳ 1             |

| NGÀY | SÁNG              | CHIỀU              |
|------|-------------------|--------------------|
| 209  | I Sứ Kỳ 2: 1-9    | I Sứ Kỳ 2: 10-18   |
| 210  | I Sứ Kỳ 3         | I Sứ Kỳ 4          |
| 211  | I Sứ Kỳ 5         | I Sứ Kỳ 6          |
| 212  | I Sứ Kỳ 7: 1-20   | I Sứ Kỳ 7: 21-40   |
| 213  | I Sứ Kỳ 8         | I Sứ Kỳ 9          |
| 214  | I Sứ Kỳ 10        | I Sứ Kỳ 11         |
| 215  | I Sứ Kỳ 12: 1-20  | I Sứ Kỳ 12: 21-40  |
| 216  | I Sứ Kỳ 13        | I Sứ Kỳ 14         |
| 217  | I Sứ Kỳ 15: 1-14  | I Sứ Kỳ 15: 15-29  |
| 218  | I Sứ Kỳ 16        | I Sứ Kỳ 17         |
| 219  | I Sứ Kỳ 18        | I Sứ Kỳ 19         |
| 220  | I Sứ Kỳ 20: 1-4   | I Sứ Kỳ 20: 5-8    |
| 221  | I Sứ Kỳ 21        | I Sứ Kỳ 22         |
| 222  | I Sứ Kỳ 23        | I Sứ Kỳ 24         |
| 223  | I Sứ Kỳ 25: 1-15  | I Sứ Kỳ 25: 16-31  |
| 224  | I Sứ Kỳ 26        | I Sứ Kỳ 27         |
| 225  | I Sứ Kỳ 28: 1-10  | I Sứ Kỳ 28: 11-21  |
| 226  | I Sứ Kỳ 29        | II Sứ Kỳ 1         |
| 227  | II Sứ Kỳ 2        | II Sứ Kỳ 3         |
| 228  | II Sứ Kỳ 4: 1-11  | II Sứ Kỳ 4: 12-22  |
| 229  | II Sứ Kỳ 5        | II Sứ Kỳ 6         |
| 230  | II Sứ Kỳ 7        | II Sứ Kỳ 8         |
| 231  | II Sứ Kỳ 9: 1-15  | II Sứ Kỳ 9: 16-31  |
| 232  | II Sứ Kỳ 10       | II Sứ Kỳ 11        |
| 233  | II Sứ Kỳ 12       | II Sứ Kỳ 13        |
| 234  | II Sứ Kỳ 14: 1-7  | II Sứ Kỳ 14: 8-15  |
| 235  | II Sứ Kỳ 15       | II Sứ Kỳ 16        |
| 236  | II Sứ Kỳ 17: 1-9  | II Sứ Kỳ 17: 10-19 |
| 237  | II Sứ Kỳ 18       | II Sứ Kỳ 19        |
| 238  | II Sứ Kỳ 20       | II Sứ Kỳ 21        |
| 239  | II Sứ Kỳ 22: 1-6  | II Sứ Kỳ 22: 7-12  |
| 240  | II Sứ Kỳ 23       | II Sứ Kỳ 24        |
| 241  | II Sứ Kỳ 25       | II Sứ Kỳ 26        |
| 242  | II Sứ Kỳ 27: 1-4  | II Sứ Kỳ 27: 5-9   |
| 243  | II Sứ Kỳ 28       | II Sứ Kỳ 29        |
| 244  | II Sứ Kỳ 30: 1-13 | II Sứ Kỳ 30: 14-27 |
| 245  | II Sứ Kỳ 31       | II Sứ Kỳ 32        |
| 246  | II Sứ Kỳ 33       | II Sứ Kỳ 34        |
| 247  | II Sứ Kỳ 35: 1-13 | II Sứ Kỳ 35: 14-26 |
| 248  | II Sứ Kỳ 36       | Ê-xa-ra 1          |
| 249  | Ê-xa-ra 2         | Ê-xa-ra 3          |
| 250  | Ê-xa-ra 4: 1-12   | Ê-xa-ra 4: 12-24   |
| 251  | Ê-xa-ra 5         | Ê-xa-ra 6          |
| 252  | Ê-xa-ra 7: 1-14   | Ê-xa-ra 7: 15-28   |
| 253  | Ê-xa-ra 8         | Ê-xa-ra 9          |
| 254  | Ê-xa-ra 10        | Nê-hê-mi 1         |
| 255  | Nê-hê-mi 2: 1-10  | Nê-hê-mi 2: 11-20  |
| 256  | Nê-hê-mi 3        | Nê-hê-mi 4         |
| 257  | Nê-hê-mi 5        | Nê-hê-mi 6         |
| 258  | Nê-hê-mi 7: 1-36  | Nê-hê-mi 7: 37-73  |
| 259  | Nê-hê-mi 8        | Nê-hê-mi 9         |
| 260  | Nê-hê-mi 10: 1-19 | Nê-hê-mi 10: 20-39 |

| NGÀY | SÁNG               | CHIỀU               |
|------|--------------------|---------------------|
| 261  | Nê-hê-mi 11        | Nê-hê-mi 12         |
| 262  | Nê-hê-mi 13        | Ê-xa-tê 1           |
| 263  | Ê-xa-tê 2: 1-11    | Ê-xa-tê 2: 12-13    |
| 264  | Ê-xa-tê 3          | Ê-xa-tê 4           |
| 265  | Ê-xa-tê 5          | Ê-xa-tê 6           |
| 266  | Ê-xa-tê 7: 1-5     | Ê-xa-tê 7: 6-10     |
| 267  | Ê-xa-tê 8          | Ê-xa-tê 9           |
| 268  | Ê-xa-tê 10         | Gióp 1              |
| 269  | Gióp 2: 1-6        | Gióp 2: 7-13        |
| 270  | Gióp 3             | Gióp 4              |
| 271  | Gióp 5: 1-13       | Gióp 5: 14-27       |
| 272  | Gióp 6             | Gióp 7              |
| 273  | Gióp 8             | Gióp 9              |
| 274  | Gióp 10: 1-11      | Gióp 10: 12-22      |
| 275  | Gióp 11            | Gióp 12             |
| 276  | Gióp 13            | Gióp 14             |
| 277  | Gióp 15: 1-17      | Gióp 15: 18-35      |
| 278  | Gióp 16            | Gióp 17             |
| 279  | Gióp 18: 1-10      | Gióp 18: 11-21      |
| 280  | Gióp 19            | Gióp 20             |
| 281  | Gióp 21            | Gióp 22             |
| 282  | Gióp 23: 1-8       | Gióp 23: 9-17       |
| 283  | Gióp 24            | Gióp 25             |
| 284  | Gióp 26            | Gióp 27             |
| 285  | Gióp 28: 1-14      | Gióp 28: 15-28      |
| 286  | Gióp 29            | Gióp 30             |
| 287  | Gióp 31: 1-20      | Gióp 31: 21-40      |
| 288  | Gióp 32            | Gióp 33             |
| 289  | Gióp 34            | Gióp 35             |
| 290  | Gióp 36: 1-16      | Gióp 36: 17-33      |
| 291  | Gióp 37            | Gióp 38             |
| 292  | Gióp 39            | Gióp 40             |
| 293  | Gióp 41: 1-12      | Gióp 41: 13-25      |
| 294  | Gióp 42            | Thi Thiên 1         |
| 295  | Thi Thiên 2: 1-6   | Thi Thiên 2: 7-12   |
| 296  | Thi Thiên 3        | Thi Thiên 4         |
| 297  | Thi Thiên 5        | Thi Thiên 6         |
| 298  | Thi Thiên 7: 1-8   | Thi Thiên 7: 9-17   |
| 299  | Thi Thiên 8        | Thi Thiên 9         |
| 300  | Thi Thiên 10       | Thi Thiên 11        |
| 301  | Thi Thiên 12: 1-4  | Thi Thiên 12: 5-8   |
| 302  | Thi Thiên 13       | Thi Thiên 14        |
| 303  | Thi Thiên 15       | Thi Thiên 16        |
| 304  | Thi Thiên 17: 1-7  | Thi Thiên 17: 8-15  |
| 305  | Thi Thiên 18       | Thi Thiên 19        |
| 306  | Thi Thiên 20: 1-4  | Thi Thiên 20: 5-9   |
| 307  | Thi Thiên 21       | Thi Thiên 22        |
| 308  | Thi Thiên 23       | Thi Thiên 24        |
| 309  | Thi Thiên 25: 1-11 | Thi Thiên 25: 12-22 |
| 310  | Thi Thiên 26       | Thi Thiên 27        |
| 311  | Thi Thiên 28       | Thi Thiên 29        |
| 312  | Thi Thiên 30: 1-6  | Thi Thiên 30: 7-12  |

| NGÀY | SÁNG                | CHI                  |
|------|---------------------|----------------------|
| 313  | Thi Thiên 31        | Thi Thiên 32         |
| 314  | Thi Thiên 33: 1-11  | Thi Thiên 33: 12-22  |
| 315  | Thi Thiên 34        | Thi Thiên 35         |
| 316  | Thi Thiên 36        | Thi Thiên 37         |
| 317  | Thi Thiên 38: 1-11  | Thi Thiên 38: 12-22  |
| 318  | Thi Thiên 39        | Thi Thiên 40         |
| 319  | Thi Thiên 41        | Thi Thiên 42         |
| 320  | Thi Thiên 43: 1-2   | Thi Thiên 43: 3-5    |
| 321  | Thi Thiên 44        | Thi Thiên 45         |
| 322  | Thi Thiên 46: 1-5   | Thi Thiên 46: 6-11   |
| 323  | Thi Thiên 47        | Thi Thiên 48         |
| 324  | Thi Thiên 49        | Thi Thiên 50         |
| 325  | Thi Thiên 51: 1-9   | Thi Thiên 51: 10-19  |
| 326  | Thi Thiên 52        | Thi Thiên 53         |
| 327  | Thi Thiên 54        | Thi Thiên 55         |
| 328  | Thi Thiên 56: 1-6   | Thi Thiên 56: 7-13   |
| 329  | Thi Thiên 57        | Thi Thiên 58         |
| 330  | Thi Thiên 59: 1-8   | Thi Thiên 59: 9-17   |
| 331  | Thi Thiên 60        | Thi Thiên 61         |
| 332  | Thi Thiên 62        | Thi Thiên 63         |
| 333  | Thi Thiên 64: 1-5   | Thi Thiên 64: 6-10   |
| 334  | Thi Thiên 65        | Thi Thiên 66         |
| 335  | Thi Thiên 67        | Thi Thiên 68         |
| 336  | Thi Thiên 69: 1-18  | Thi Thiên 69: 19-36  |
| 337  | Thi Thiên 70        | Thi Thiên 71         |
| 338  | Thi Thiên 72        | Thi Thiên 73         |
| 339  | Thi Thiên 74: 1-11  | Thi Thiên 74: 12-23  |
| 340  | Thi Thiên 75        | Thi Thiên 76         |
| 341  | Thi Thiên 77: 1-10  | Thi Thiên 77: 11-20  |
| 342  | Thi Thiên 78        | Thi Thiên 79         |
| 343  | Thi Thiên 80        | Thi Thiên 81         |
| 344  | Thi Thiên 82: 1-4   | Thi Thiên 82: 5-9    |
| 345  | Thi Thiên 83        | Thi Thiên 84         |
| 346  | Thi Thiên 85        | Thi Thiên 86         |
| 347  | Thi Thiên 87:1-3    | Thi Thiên 87: 4-7    |
| 348  | Thi Thiên 88        | Thi Thiên 89         |
| 349  | Thi Thiên 90: 1-8   | Thi Thiên 90: 9-17   |
| 350  | Thi Thiên 91        | Thi Thiên92          |
| 351  | Thi Thiên 93        | Thi Thiên 94         |
| 352  | Thi Thiên 95: 1-5   | Thi Thiên 95: 6-11   |
| 353  | Thi Thiên 96        | Thi Thiên 97         |
| 354  | Thi Thiên 98        | Thi Thiên 99         |
| 355  | Thi Thiên 100: 1-3  | Thi Thiên 100: 4-5   |
| 356  | Thi Thiên 101       | Thi Thiên 102        |
| 357  | Thi Thiên 103: 1-11 | Thi Thiên 103: 12-22 |
| 358  | Thi Thiên 104       | Thi Thiên 105        |
| 359  | Thi Thiên 106       | Thi Thiên 107        |
| 360  | Thi Thiên 108: 1-6  | Thi Thiên 108: 7-13  |
| 361  | Thi Thiên 109       | Thi Thiên 110        |
| 362  | Thi Thiên 111       | Thi Thiên 112        |
| 363  | Thi Thiên 113: 1-4  | Thi Thiên 113: 5-9   |
| 364  | Thi Thiên 114       | Thi Thiên 115        |
| 365  | Thi Thiên 116: 1-9  | Thi Thiên 116: 10-19 |

| NGÀY | SÁNG                | CHIỀU                |
|------|---------------------|----------------------|
| 366  | Thi Thiên 117       | Thi Thiên 118        |
| 367  | Thi Thiên 119       | Thi Thiên 120        |
| 368  | Thi Thiên 121: 1-4  | Thi Thiên 121: 5-8   |
| 369  | Thi Thiên 122       | Thi Thiên 123        |
| 370  | Thi Thiên 124       | Thi Thiên 125        |
| 371  | Thi Thiên 126: 1-3  | Thi Thiên 126: 4-6   |
| 372  | Thi Thiên 127       | Thi Thiên 128        |
| 373  | Thi Thiên 129       | Thi Thiên 130        |
| 374  | Thi Thiên 131: 1-2  | Thi Thiên 131: 3     |
| 375  | Thi Thiên 132       | Thi Thiên 133        |
| 376  | Thi Thiên 134: 1-2  | Thi Thiên 134: 3     |
| 377  | Thi Thiên 135       | Thi Thiên 136        |
| 378  | Thi Thiên 137       | Thi Thiên 138        |
| 379  | Thi Thiên 139:1-12  | Thi Thiên 139: 12-24 |
| 380  | Thi Thiên 140       | Thi Thiên 141        |
| 381  | Thi Thiên 142       | Thi Thiên 143        |
| 382  | Thi Thiên 144: 1-7  | Thi Thiên 144: 8-15  |
| 383  | Thi Thiên 145       | Thi Thiên 146        |
| 384  | Thi Thiên 147: 1-7  | Thi Thiên 147: 8-14  |
| 385  | Thi Thiên 148       | Thi Thiên 149        |
| 386  | Thi Thiên 150       | Châm Ngôn 1          |
| 387  | Châm Ngôn 2: 1-12   | Châm Ngôn 2: 12-24   |
| 388  | Châm Ngôn 3         | Châm Ngôn 4          |
| 389  | Châm Ngôn 5         | Châm Ngôn 6          |
| 390  | Châm Ngôn 7: 1-13   | Châm Ngôn 7: 14-27   |
| 391  | Châm Ngôn 8         | Châm Ngôn 9          |
| 392  | Châm Ngôn 10: 1-16  | Châm Ngôn 10: 17-32  |
| 393  | Châm Ngôn 11        | Châm Ngôn 12         |
| 394  | Châm Ngôn 13        | Châm Ngôn 14         |
| 395  | Châm Ngôn 15: 1-16  | Châm Ngôn 15: 17-33  |
| 396  | Châm Ngôn 16        | Châm Ngôn 17         |
| 397  | Châm Ngôn 18        | Châm Ngôn 19         |
| 398  | Châm Ngôn 20: 1-15  | Châm Ngôn 20: 16-30  |
| 399  | Châm Ngôn 21        | Châm Ngôn 22         |
| 400  | Châm Ngôn 23        | Châm Ngôn 24         |
| 401  | Châm Ngôn 25: 1-14  | Châm Ngôn 25: 15-28  |
| 402  | Châm Ngôn 26        | Châm Ngôn 27         |
| 403  | Châm Ngôn 28: 1-14  | Châm Ngôn 28: 15-28  |
| 404  | Châm Ngôn 29        | Châm Ngôn 30         |
| 405  | Châm Ngôn 31        | Truyện Đạo 1         |
| 406  | Truyện Đạo 2: 1-13  | Truyện Đạo 2: 14-26  |
| 407  | Truyện Đạo 3        | Truyện Đạo 4         |
| 408  | Truyện Đạo 5        | Truyện Đạo 6         |
| 409  | Truyện Đạo 7: 1-14  | Truyện Đạo 7: 15-29  |
| 410  | Truyện Đạo 8        | Truyện Đạo 9         |
| 411  | Truyện Đạo 10: 1-10 | Truyện Đạo 10: 11-20 |
| 412  | Truyện Đạo 11       | Truyện Đạo 12        |
| 413  | Nhà Ca 1            | Nhà Ca 2             |
| 414  | Nhà Ca 3: 1-5       | Nhà Ca 3: 6-11       |
| 415  | Nhà Ca 4            | Nhà Ca 5             |
| 416  | Nhà Ca 6            | Nhà Ca 7             |
| 417  | Nhà Ca 8: 1-7       | Nhà Ca 8: 8-14       |

| NGÀY | SÁNG               | CHIỀU               |
|------|--------------------|---------------------|
| 418  | Ê-sai 1            | Ê-sai 2             |
| 419  | Ê-sai 3: 1-13      | Ê-sai 3: 14-26      |
| 420  | Ê-sai 4            | Ê-sai 5             |
| 421  | Ê-sai 6            | Ê-sai 7             |
| 422  | Ê-sai 8: 1-11      | Ê-sai 8: 12-23      |
| 423  | Ê-sai 9            | Ê-sai 10            |
| 424  | Ê-sai 11           | Ê-sai 12            |
| 425  | Ê-sai 13: 1-11     | Ê-sai 13: 12-22     |
| 426  | Ê-sai 14           | Ê-sai 15            |
| 427  | Ê-sai 16: 1-7      | Ê-sai 16: 8-14      |
| 428  | Ê-sai 17           | Ê-sai 18            |
| 429  | Ê-sai 19           | Ê-sai 20            |
| 430  | Ê-sai 21: 1-8      | Ê-sai 21: 9-17      |
| 431  | Ê-sai 22           | Ê-sai 23            |
| 432  | Ê-sai 24           | Ê-sai 25            |
| 433  | Ê-sai 26: 1-10     | Ê-sai 26: 11-21     |
| 434  | Ê-sai 27           | Ê-sai 28            |
| 435  | Ê-sai 29           | Ê-sai 30            |
| 436  | Ê-sai 31: 1-4      | Ê-sai 31: 5-9       |
| 437  | Ê-sai 32           | Ê-sai 33            |
| 438  | Ê-sai 34: 1-8      | Ê-sai 34: 9-17      |
| 439  | Ê-sai 35           | Ê-sai 36            |
| 440  | Ê-sai 37           | Ê-sai 38            |
| 441  | Ê-sai 39: 1-4      | Ê-sai 39: 5-8       |
| 442  | Ê-sai 40           | Ê-sai 41            |
| 443  | Ê-sai 42           | Ê-sai 43            |
| 444  | Ê-sai 44: 1-14     | Ê-sai 44: 15-28     |
| 445  | Ê-sai 45           | Ê-sai 46            |
| 446  | Ê-sai 47: 1-7      | Ê-sai 47: 8-15      |
| 447  | Ê-sai 48           | Ê-sai 49            |
| 448  | Ê-sai 50           | Ê-sai 51            |
| 449  | Ê-sai 52: 1-7      | Ê-sai 52: 8-15      |
| 450  | Ê-sai 53           | Ê-sai 54            |
| 451  | Ê-sai 55           | Ê-sai 56            |
| 452  | Ê-sai 57: 1-10     | Ê-sai 57: 11-21     |
| 453  | Ê-sai 58           | Ê-sai 59            |
| 454  | Ê-sai 60: 1-11     | Ê-sai 60: 12-22     |
| 455  | Ê-sai 61           | Ê-sai 62            |
| 456  | Ê-sai 63           | Ê-sai 64            |
| 457  | Ê-sai 65: 1-12     | Ê-sai 65: 12-25     |
| 458  | Ê-sai 66           | Giê-rê-mi 1         |
| 459  | Giê-rê-mi 2        | Giê-rê-mi 3         |
| 460  | Giê-rê-mi 4: 1-15  | Giê-rê-mi 4: 16-31  |
| 461  | Giê-rê-mi 5        | Giê-rê-mi 6         |
| 462  | Giê-rê-mi 7: 1-17  | Giê-rê-mi 7: 18-34  |
| 463  | Giê-rê-mi 8        | Giê-rê-mi 9         |
| 464  | Giê-rê-mi 10       | Giê-rê-mi 11        |
| 465  | Giê-rê-mi 12: 1-8  | Giê-rê-mi 12: 9-17  |
| 466  | Giê-rê-mi 13       | Giê-rê-mi 14        |
| 467  | Giê-rê-mi 15       | Giê-rê-mi 16        |
| 468  | Giê-rê-mi 17: 1-13 | Giê-rê-mi 17: 14-26 |
| 469  | Giê-rê-mi 18       | Giê-rê-mi 19        |

| NGÀY | SÁNG                 | CHIỀU                 |
|------|----------------------|-----------------------|
| 470  | Giê-rê-mi 20         | Giê-rê-mi 21          |
| 471  | Giê-rê-mi 22: 1-15   | Giê-rê-mi 22: 16-30   |
| 472  | Giê-rê-mi 23         | Giê-rê-mi 24          |
| 473  | Giê-rê-mi 25: 1-19   | Giê-rê-mi 25: 20-38   |
| 474  | Giê-rê-mi 26         | Giê-rê-mi 27          |
| 475  | Giê-rê-mi 28         | Giê-rê-mi 29          |
| 476  | Giê-rê-mi 30: 1-12   | Giê-rê-mi 30: 13-24   |
| 477  | Giê-rê-mi 31         | Giê-rê-mi 32          |
| 478  | Giê-rê-mi 33         | Giê-rê-mi 34          |
| 479  | Giê-rê-mi 35: 1-9    | Giê-rê-mi 35: 10-19   |
| 480  | Giê-rê-mi 36         | Giê-rê-mi 37          |
| 481  | Giê-rê-mi 38: 1-14   | Giê-rê-mi 38: 15-28   |
| 482  | Giê-rê-mi 39         | Giê-rê-mi 40          |
| 483  | Giê-rê-mi 41         | Giê-rê-mi 42          |
| 484  | Giê-rê-mi 43: 1-6    | Giê-rê-mi 43: 7-13    |
| 485  | Giê-rê-mi 44         | Giê-rê-mi 45          |
| 486  | Giê-rê-mi 46         | Giê-rê-mi 47          |
| 487  | Giê-rê-mi 48: 1-23   | Giê-rê-mi 48: 24-47   |
| 488  | Giê-rê-mi 49         | Giê-rê-mi 50          |
| 489  | Giê-rê-mi 51: 1-32   | Giê-rê-mi 51: 33-64   |
| 490  | Giê-rê-mi 52         | Ca Thương 1           |
| 491  | Ca Thương 2          | Ca Thương 3           |
| 492  | Ca Thương 4: 1-11    | Ca Thương 4: 12-22    |
| 493  | Ca Thương 5          | Ê-xê-chi-ên 1         |
| 494  | Ê-xê-chi-ên 2        | Ê-xê-chi-ên 3         |
| 495  | Ê-xê-chi-ên 4: 1-8   | Ê-xê-chi-ên 4: 9-17   |
| 496  | Ê-xê-chi-ên 5        | Ê-xê-chi-ên 6         |
| 497  | Ê-xê-chi-ên 7: 1-13  | Ê-xê-chi-ên 7: 14-17  |
| 498  | Ê-xê-chi-ên 8        | Ê-xê-chi-ên 9         |
| 499  | Ê-xê-chi-ên 10       | Ê-xê-chi-ên 11        |
| 500  | Ê-xê-chi-ên 12: 1-14 | Ê-xê-chi-ên 12: 15-28 |
| 501  | Ê-xê-chi-ên 13       | Ê-xê-chi-ên 14        |
| 502  | Ê-xê-chi-ên 15       | Ê-xê-chi-ên 16        |
| 503  | Ê-xê-chi-ên 17: 1-12 | Ê-xê-chi-ên 17: 13-24 |
| 504  | Ê-xê-chi-ên 18       | Ê-xê-chi-ên 19        |
| 505  | Ê-xê-chi-ên 20       | Ê-xê-chi-ên 21        |
| 506  | Ê-xê-chi-ên 22: 1-15 | Ê-xê-chi-ên 22: 16-31 |
| 507  | Ê-xê-chi-ên 23       | Ê-xê-chi-ên 24        |
| 508  | Ê-xê-chi-ên 25: 1-8  | Ê-xê-chi-ên 25: 9-17  |
| 509  | Ê-xê-chi-ên 26       | Ê-xê-chi-ên 27        |
| 510  | Ê-xê-chi-ên 28       | Ê-xê-chi-ên 29        |
| 511  | Ê-xê-chi-ên 30: 1-13 | Ê-xê-chi-ên 30: 14-26 |
| 512  | Ê-xê-chi-ên 31       | Ê-xê-chi-ên 32        |
| 513  | Ê-xê-chi-ên 33       | Ê-xê-chi-ên 34        |
| 514  | Ê-xê-chi-ên 35: 1-7  | Ê-xê-chi-ên 35: 8-15  |
| 515  | Ê-xê-chi-ên 36       | Ê-xê-chi-ên 37        |
| 516  | Ê-xê-chi-ên 38: 1-11 | Ê-xê-chi-ên 38: 12-23 |
| 517  | Ê-xê-chi-ên 39       | Ê-xê-chi-ên 40        |
| 518  | Ê-xê-chi-ên 41       | Ê-xê-chi-ên 42        |
| 519  | Ê-xê-chi-ên 43: 1-13 | Ê-xê-chi-ên 43: 14-27 |
| 520  | Ê-xê-chi-ên 44       | Ê-xê-chi-ên 45        |
| 521  | Ê-xê-chi-ên 46       | Ê-xê-chi-ên 47        |

| NGÀY | SÁNG                 | CHIỀU                 |
|------|----------------------|-----------------------|
| 522  | Ê-xê-chi-ên 48: 1-17 | Ê-xê-chi-ên 48: 18-35 |
| 523  | Đa-ni-ên 1           | Đa-ni-ên 2            |
| 524  | Đa-ni-ên 3: 1-15     | Đa-ni-ên 3: 16-30     |
| 525  | Đa-ni-ên 4           | Đa-ni-ên 5            |
| 526  | Đa-ni-ên 6           | Đa-ni-ên 7            |
| 527  | Đa-ni-ên 8: 1-13     | Đa-ni-ên 8: 14-27     |
| 528  | Đa-ni-ên 9           | Đa-ni-ên 10           |
| 529  | Đa-ni-ên 11          | Đa-ni-ên 12           |
| 530  | Ô-sê 1: 1-5          | Ô-sê 1: 6-11          |
| 531  | Ô-sê 2               | Ô-sê 3                |
| 532  | Ô-sê 4               | Ô-sê 5                |
| 533  | Ô-sê 6: 1-5          | Ô-sê 6: 6-11          |
| 534  | Ô-sê 7               | Ô-sê 8                |
| 535  | Ô-sê 9: 1-8          | Ô-sê 9: 9-17          |
| 536  | Ô-sê 10              | Ô-sê 11               |
| 537  | Ô-sê 12              | Ô-sê 13               |
| 538  | Ô-sê 14: 1-4         | Ô-sê 14: 5-9          |
| 539  | Giô-ên 1             | Giô-ên 2              |
| 540  | Giô-ên 3             | A-mốt 1               |
| 541  | A-mốt 2: 1-8         | A-mốt 2: 9-16         |
| 542  | A-mốt 3              | A-mốt 4               |
| 543  | A-mốt 5: 1-13        | A-mốt 5: 14-27        |
| 544  | A-mốt 6              | A-mốt 7               |
| 545  | A-mốt 8              | A-mốt 9               |
| 546  | Áp-đi-a 1: 1-10      | Áp-đi-a 1: 11-21      |
| 547  | Giô-na 1             | Giô-na 2              |
| 548  | Giô-na 3             | Giô-na 4              |
| 549  | Mi-chê 1: 1-8        | Mi-chê 1: 9-16        |
| 550  | Mi-chê 2             | Mi-chê 3              |
| 551  | Mi-chê 4: 1-7        | Mi-chê 4: 8-14        |
| 552  | Mi-chê 5             | Mi-chê 6              |
| 553  | Mi-chê 7             | Na-hum 1              |
| 554  | Na-hum 2: 1-6        | Na-hum 2: 7-13        |
| 555  | Na-hum 3             | Ha-ba-cúc 1           |
| 556  | Ha-ba-cúc 2          | Ha-ba-cúc 3           |
| 557  | Sô-phô-ni 1: 1-9     | Sô-phô-ni 1: 10-18    |
| 558  | Sô-phô-ni 2          | Sô-phô-ni 3           |
| 559  | A-ghê 1: 1-7         | A-ghê 1: 8-15         |
| 560  | A-ghê 2              | Xa-cha-ri 1           |
| 561  | Xa-cha-ri 2          | Xa-cha-ri 3           |
| 562  | Xa-cha-ri 4: 1-7     | Xa-cha-ri 4: 8-14     |
| 563  | Xa-cha-ri 5          | Xa-cha-ri 6           |
| 564  | Xa-cha-ri 7          | Xa-cha-ri 8           |
| 565  | Xa-cha-ri 9: 1-8     | Xa-cha-ri 9: 9-17     |
| 566  | Xa-cha-ri 10         | Xa-cha-ri 11          |
| 567  | Xa-cha-ri 12         | Xa-cha-ri 13          |
| 568  | Xa-cha-ri 14: 1-10   | Xa-cha-ri 14: 11-21   |
| 569  | Ma-la-chi 1          | Ma-la-chi 2           |
| 570  | Ma-la-chi 3: 1-9     | Ma-la-chi 3: 10-18    |
| 571  | Ma-la-chi 4          | Ma-thi-ơ 1            |
| 572  | Ma-thi-ơ 2           | Ma-thi-ơ 3            |
| 573  | Ma-thi-ơ 4: 1-12     | Ma-thi-ơ 4: 13-25     |
| 574  | Ma-thi-ơ 5           | Ma-thi-ơ 6            |

| NGÀY | SÁNG                | CHIỀU               |
|------|---------------------|---------------------|
| 575  | Ma-thi-ơ 7          | Ma-thi-ơ 8          |
| 576  | Ma-thi-ơ 9: 1-19    | Ma-thi-ơ 9: 20-38   |
| 577  | Ma-thi-ơ 10         | Ma-thi-ơ 11         |
| 578  | Ma-thi-ơ 12: 1-25   | Ma-thi-ơ 12: 26-50  |
| 579  | Ma-thi-ơ 13         | Ma-thi-ơ 14         |
| 580  | Ma-thi-ơ 15         | Ma-thi-ơ 16         |
| 581  | Ma-thi-ơ 17: 1-13   | Ma-thi-ơ 17: 14-27  |
| 582  | Ma-thi-ơ 18         | Ma-thi-ơ 19         |
| 583  | Ma-thi-ơ 20         | Ma-thi-ơ 21         |
| 584  | Ma-thi-ơ 22: 1-23   | Ma-thi-ơ 22: 24-46  |
| 585  | Ma-thi-ơ 23         | Ma-thi-ơ 24         |
| 586  | Ma-thi-ơ 25: 1-23   | Ma-thi-ơ 25: 24-46  |
| 587  | Ma-thi-ơ 26         | Ma-thi-ơ 27         |
| 588  | Ma-thi-ơ 28         | Mác 1               |
| 589  | Mác 2: 1-14         | Mác 2: 15-28        |
| 590  | Mác 3               | Mác 4               |
| 591  | Mác 5               | Mác 6               |
| 592  | Mác 7: 1-18         | Mác 7: 19-37        |
| 593  | Mác 8               | Mác 9               |
| 594  | Mác 10: 1-26        | Mác 10: 27-52       |
| 595  | Mác 11              | Mác 12              |
| 596  | Mác 13              | Mác 14              |
| 597  | Mác 15: 1-23        | Mác 15: 24-47       |
| 598  | Mác 16              | Lu-ca 1             |
| 599  | Lu-ca 2             | Lu-ca 3             |
| 600  | Lu-ca 4: 1-22       | Lu-ca 4: 23-44      |
| 601  | Lu-ca 5             | Lu-ca 6             |
| 602  | Lu-ca 7             | Lu-ca 8             |
| 603  | Lu-ca 9: 1-31       | Lu-ca 9: 32-62      |
| 604  | Lu-ca 10            | Lu-ca 11            |
| 605  | Lu-ca 12: 1-28      | Lu-ca 12: 29-59     |
| 606  | Lu-ca 13            | Lu-ca 14            |
| 607  | Lu-ca 15            | Lu-ca 16            |
| 608  | Lu-ca 17: 1-18      | Lu-ca 17: 19-37     |
| 609  | Lu-ca 18            | Lu-ca 19            |
| 610  | Lu-ca 20            | Lu-ca 21            |
| 611  | Lu-ca 22: 1-35      | Lu-ca 22: 36-71     |
| 612  | Lu-ca 23            | Lu-ca 24            |
| 613  | Giăng 1: 1-25       | Giăng 1: 26-51      |
| 614  | Giăng 2             | Giăng 3             |
| 615  | Giăng 4             | Giăng 5             |
| 616  | Giăng 6: 1-35       | Giăng 6: 36-71      |
| 617  | Giăng 7             | Giăng 8             |
| 618  | Giăng 9             | Giăng 10            |
| 619  | Giăng 11: 1-28      | Giăng 11: 29-57     |
| 620  | Giăng 12            | Giăng 13            |
| 621  | Giăng 14: 1-15      | Giăng 14: 16-31     |
| 622  | Giăng 15            | Giăng 16            |
| 623  | Giăng 17            | Giăng 18            |
| 624  | Giăng 19: 1-21      | Giăng 19: 22-42     |
| 625  | Giăng 20            | Giăng 21            |
| 626  | Công Vụ Các Sứ Đồ 1 | Công Vụ Các Sứ Đồ 2 |

| NGÀY | SÁNG                  | CHIỀU                  |
|------|-----------------------|------------------------|
| 627  | Công Vụ 3: 1-13       | Công Vụ 3: 14-26       |
| 628  | Công Vụ 4             | Công Vụ 5              |
| 629  | Công Vụ 6: 1-7        | Công Vụ 6: 8-15        |
| 630  | Công Vụ 7             | Công Vụ 8              |
| 631  | Công Vụ 9             | Công Vụ 10             |
| 632  | Công Vụ 11: 1-15      | Công Vụ 11: 16-30      |
| 633  | Công Vụ 12            | Công Vụ 13             |
| 634  | Công Vụ 14            | Công Vụ 15             |
| 635  | Công Vụ 16: 1-20      | Công Vụ 16: 21-40      |
| 636  | Công Vụ 17            | Công Vụ 18             |
| 637  | Công Vụ 19            | Công Vụ 20             |
| 638  | Công Vụ 21: 1-20      | Công Vụ 21: 27-40      |
| 639  | Công Vụ 22            | Công Vụ 23             |
| 640  | Công Vụ 24: 1-13      | Công Vụ 24: 14-27      |
| 641  | Công Vụ 25            | Công Vụ 26             |
| 642  | Công Vụ 27            | Công Vụ 28             |
| 643  | Rô-ma 1: 1-16         | Rô-ma 1: 17-32         |
| 644  | Rô-ma 2               | Rô-ma 3                |
| 645  | Rô-ma 4               | Rô-ma 5                |
| 646  | Rô-ma 6: 1-11         | Rô-ma 6: 12-23         |
| 647  | Rô-ma 7               | Rô-ma 8                |
| 648  | Rô-ma 9: 1-16         | Rô-ma 9: 17-33         |
| 649  | Rô-ma 10              | Rô-ma 11               |
| 650  | Rô-ma 12              | Rô-ma 13               |
| 651  | Rô-ma 14: 1-11        | Rô-ma 14: 12-23        |
| 652  | Rô-ma 15              | Rô-ma 16               |
| 653  | I Cô-rinh-tô 1        | I Cô-rinh-tô 2         |
| 654  | I Cô-rinh-tô 3: 1-11  | I Cô-rinh-tô 3: 12-22  |
| 655  | I Cô-rinh-tô 4        | I Cô-rinh-tô 5         |
| 656  | I Cô-rinh-tô 6: 1-10  | I Cô-rinh-tô 6: 11-20  |
| 657  | I Cô-rinh-tô 7        | I Cô-rinh-tô 8         |
| 658  | I Cô-rinh-tô 9        | I Cô-rinh-tô 10        |
| 659  | I Cô-rinh-tô 11: 1-17 | I Cô-rinh-tô 11: 18-34 |
| 660  | I Cô-rinh-tô 12       | I Cô-rinh-tô 13        |
| 661  | I Cô-rinh-tô 14       | I Cô-rinh-tô 15        |
| 662  | I Cô-rinh-tô 16: 1-12 | I Cô-rinh-tô 16: 13-24 |
| 663  | II Cô-rinh-tô 1       | II Cô-rinh-tô 2        |
| 664  | II Cô-rinh-tô 3       | II Cô-rinh-tô 4        |
| 665  | II Cô-rinh-tô 5: 1-10 | II Cô-rinh-tô 5: 11-21 |
| 666  | II Cô-rinh-tô 6       | II Cô-rinh-tô 7        |
| 667  | II Cô-rinh-tô 8: 1-12 | II Cô-rinh-tô 8: 13-24 |
| 668  | II Cô-rinh-tô 9       | II Cô-rinh-tô 10       |
| 669  | II Cô-rinh-tô 11      | II Cô-rinh-tô 12       |
| 670  | II Cô-rinh-tô 13: 1-6 | II Cô-rinh-tô 13: 7-13 |
| 671  | Ga-la-ti 1            | Ga-la-ti 2             |
| 672  | Ga-la-ti 3            | Ga-la-ti 4             |
| 673  | Ga-la-ti 5: 1-13      | Ga-la-ti 5: 14-26      |
| 674  | Ga-la-ti 6            | Ê-phê-sô 1             |
| 675  | Ê-phê-sô 2: 1-11      | Ê-phê-sô 2: 12-22      |
| 676  | Ê-phê-sô 3            | Ê-phê-sô 4             |
| 677  | Ê-phê-sô 5            | Ê-phê-sô 6             |
| 678  | Phi-líp 1: 1-15       | Phi-líp 1: 16-30       |

| NGÀY | SÁNG                     | CHIỀU                     |
|------|--------------------------|---------------------------|
| 679  | Phi-líp 2                | Phi-líp 3                 |
| 680  | Phi-líp 4                | Cô-lô-se 1                |
| 681  | Cô-lô-se 2: 1-11         | Cô-lô-se 2: 12-23         |
| 682  | Cô-lô-se 3               | Cô-lô-se 4                |
| 683  | I Tê-sa-lô-ni-ca 1: 1-5  | I Tê-sa-lô-ni-ca 1: 6-10  |
| 684  | I Tê-sa-lô-ni-ca 2       | I Tê-sa-lô-ni-ca 3        |
| 685  | I Tê-sa-lô-ni-ca 4       | I Tê-sa-lô-ni-ca 5        |
| 686  | II Tê-sa-lô-ni-ca 1: 1-6 | II Tê-sa-lô-ni-ca 1: 7-12 |
| 687  | II Tê-sa-lô-ni-ca 2      | II Tê-sa-lô-ni-ca 3       |
| 688  | I Ti-mô-thê 1            | I Ti-mô-thê 2             |
| 689  | I Ti-mô-thê 3: 1-8       | I Ti-mô-thê 3: 9-16       |
| 690  | I Ti-mô-thê 4            | I Ti-mô-thê 5             |
| 691  | I Ti-mô-thê 6: 1-10      | I Ti-mô-thê 6: 11-21      |
| 692  | II Ti-mô-thê 1           | II Ti-mô-thê 2            |
| 693  | II Ti-mô-thê 3           | II Ti-mô-thê 4            |
| 694  | Tít 1: 1-8               | Tít 1: 9-16               |
| 695  | Tít 2                    | Tít 3                     |
| 696  | Phi-lê-môn 1             | Hê-bơ-ra 1                |
| 697  | Hê-bơ-ra 2: 1-9          | Hê-bơ-ra 2: 10-18         |
| 698  | Hê-bơ-ra 3               | Hê-bơ-ra 4                |
| 699  | Hê-bơ-ra 5               | Hê-bơ-ra 6                |
| 700  | Hê-bơ-ra 7: 1-14         | Hê-bơ-ra 7: 15-28         |
| 701  | Hê-bơ-ra 8               | Hê-bơ-ra 9                |
| 702  | Hê-bơ-ra 10: 1-19        | Hê-bơ-ra 10: 20-39        |
| 703  | Hê-bơ-ra 11              | Hê-bơ-ra 12               |
| 704  | Hê-bơ-ra 13              | Gia-cơ 1                  |
| 705  | Gia-cơ 2: 1-13           | Gia-cơ 2: 14-26           |
| 706  | Gia-cơ 3                 | Gia-cơ 4                  |
| 707  | Gia-cơ 5                 | I Phi-e-ra 1              |
| 708  | I Phi-e-ra 2: 1-12       | I Phi-e-ra 2: 13-24       |
| 709  | I Phi-e-ra 3             | I Phi-e-ra 4              |
| 710  | I Phi-e-ra 5: 1-7        | I Phi-e-ra 5: 8-14        |
| 711  | II Phi-e-ra 1            | II Phi-e-ra 2             |
| 712  | II Phi-e-ra 3            | I Giăng 1                 |
| 713  | I Giăng 2: 1-14          | I Giăng 2: 15-29          |
| 714  | I Giăng 3                | I Giăng 4                 |
| 715  | I Giăng 5                | II Giăng 1                |
| 716  | III Giăng 1: 1-7         | III Giăng 1: 8-15         |
| 717  | Giù-đe 1                 | Khải Huyền 1              |
| 718  | Khải Huyền 2: 1-14       | Khải Huyền 2: 15-28       |
| 719  | Khải Huyền 3             | Khải Huyền 4              |
| 720  | Khải Huyền 5             | Khải Huyền 6              |
| 721  | Khải Huyền 7: 1-8        | Khải Huyền 7: 9-17        |
| 722  | Khải Huyền 8             | Khải Huyền 9              |
| 723  | Khải Huyền 10            | Khải Huyền 11             |
| 724  | Khải Huyền 12: 1-8       | Khải Huyền 12: 9-17       |
| 725  | Khải Huyền 13            | Khải Huyền 14             |
| 726  | Khải Huyền 15: 1-4       | Khải Huyền 15: 5-8        |
| 727  | Khải Huyền 16            | Khải Huyền 17             |
| 728  | Khải Huyền 18            | Khải Huyền 19             |
| 729  | Khải Huyền 20: 1-7       | Khải Huyền 20: 8-15       |
| 730  | Khải Huyền 21            | Khải Huyền 22             |